

BÁO CÁO

Về kết quả hoạt động năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022 của Hội đồng quản trị Công ty CP Xi măng Cẩm Phả

Thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021, thay mặt Hội đồng Quản trị (“HĐQT”), tôi xin trân trọng báo cáo tới toàn thể quý vị cổ đông về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022 của Công ty như sau:

PHẦN I

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2021

I. Đặc điểm, tình hình chung.

Năm 2021 là năm đầy thách thức, khó khăn với nền kinh tế nói chung và các ngành sản xuất nói riêng, trong đó có xi măng, nhất là khi dịch Covid-19 lần thứ 4 bùng phát. Mặc dù, Chính phủ có nhiều giải pháp cấp bách tháo gỡ khó khăn như: Giảm thuế, hoãn nộp thuế và miễn thuế sử dụng đất đối với các doanh nghiệp (DN), đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công và vốn ODA... Nhưng tác động bởi dịch ngầm sâu, DN ngành xi măng gặp nhiều khó khăn, thách thức phải giải quyết. Thị trường xi măng cung vượt cầu, nguồn cung xi măng cao (năm 2021 là hơn 100 triệu tấn) trong khi nhu cầu tiêu thụ xi măng giảm, khiến áp lực cạnh tranh thị trường nội địa càng khốc liệt hơn. Chi phí logistics tăng, chi phí vận tải tăng...

Một thách thức nổi bật trong năm 2021 mà ngành Xi măng phải đối mặt là giá cả vật tư, nguyên, nhiên liệu đầu vào cho sản xuất xi măng tăng cao, than tăng (than nhập khẩu tăng gần 200%), thạch cao tăng 37%, chịu ảnh hưởng từ thị trường năng lượng thế giới... trong khi giá bán xi măng tăng ít. Hàng loạt phụ gia trong sản xuất xi măng tăng giá.

II. Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao.

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	TH 2021	KH 2021	TH 2021 /KH 2021	TH 2021 /TH 2020
1	Sản lượng sản xuất	Tấn				
	Sản xuất Clinker		2.126.607	1.980.000	107%	101%
	Sản xuất Xi măng		1.805.767	2.400.000	75%	94%

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	TH 2021	KH 2021	TH 2021 /KH 2021	TH 2021/ TH 2020
2	Sản lượng tiêu thụ	Tấn				
	<i>Tiêu thụ Clinke</i>		916.691	440.000	208%	103%
	<i>Tiêu thụ Xi măng</i>		1.813.547	2.400.000	76%	95%
3	Tổng doanh thu	Tr.đồng	2.458.416	2.779.514	88%	95%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	55.122	164.714	33%	36%
5	Vốn chủ sở hữu	Tr.đồng	1.295.714	1.405.307	92%	104%

2. Nhiệm vụ được Đại hội cổ đông ủy quyền:

- Về lựa chọn đơn vị kiểm toán: Trên cơ sở đề xuất của Ban Kiểm soát, HĐQT đã nhất trí lựa chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021.

3. Tiến độ trả nợ cổ đông:

Năm 2021 Trả gốc vay 2 cổ đông: 25.956.059,72 USD (Trong đó: VT1: 15.997.602,5999429; VCG: 9.958.457,12005709) tương ứng 59.387.1693.836 đồng; Năm 2021 tổng trả lãi vay :1.343.812,96881458 USD (Trong đó VT: 515.575,313187857 ;VCG:828.237,655626726) tương ứng 30.737.545.784 đồng.

III. Tổng kết hoạt động của HĐQT.

1. Các cuộc họp của HĐQT:

Năm 2021, HĐQT Công ty đã tổ chức các cuộc họp định kỳ để thông qua các vấn đề về nhân sự, công tác đầu tư cụ thể như sau: Giao nhiệm vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty cho ông Lương Thế Quang; Trình ĐHCĐ chấp thuận phương án gia hạn nợ vay cổ đông; Điều chỉnh Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu nhà ở CBCNV Nhà máy Xi măng Cẩm Phá; Thông qua kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021; Phê duyệt điều chỉnh tổng mức đầu tư, nguồn vốn Dự án đầu tư Hệ thống cấp liệu tro bay bổ sung tại Chi nhánh Phía Nam; Phê duyệt điều chỉnh Dự án đầu tư: hệ thống thiết bị khử khí Nox trong khí thải cho hệ thống Lò nung – Nhà máy Xi măng Cẩm Phá; Thông qua phương án vay vốn với các ngân hàng;...

2. Kết quả hoạt động của từng thành viên HĐQT:

Thành viên HĐQT đã tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị và cho ý kiến bằng văn bản với tinh thần trách nhiệm cao vì lợi ích của cổ đông và sự phát triển bền vững của Công ty.

Các thành viên HĐQT đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ theo phân công, cụ thể như sau:

- Chủ tịch HĐQT đã hoàn thành nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty trong việc triệu tập các chương trình công tác năm, chủ trì các

cuộc họp HĐQT, chỉ đạo xin ý kiến bằng văn bản để ban hành các quyết sách và nghị quyết đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, đảm bảo kịp thời trong công tác chỉ đạo.

- Thành viên HĐQT chuyên trách đã tích cực trong công tác quản lý điều hành công tác sản xuất kinh doanh với Ban điều hành, góp ý kiến về việc ban hành lại Quy chế mua sắm của Công ty, phân cấp thẩm quyền cho Tổng Giám đốc.

- Các thành viên HĐQT khác đã hoàn thành nhiệm vụ được giao, có những đóng góp sáng tạo, kịp thời trong công tác quản trị của HĐQT góp phần hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh.

3. Công tác chỉ đạo điều hành của HĐQT:

Trong năm 2021, HĐQT đã trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo sát sao Ban điều hành Công ty chú trọng vào công tác thu hồi công nợ, kéo dài thời gian dùng lò sửa chữa lớn để tiết kiệm chi phí, đàm phán với các tổ chức tín dụng để cấp hạn mức ngắn hạn phục vụ sản xuất kinh doanh, lên phương án vay dài hạn để trả nợ cổ đông. Nhờ đó, Công ty đã cơ bản hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

4. Thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT/BKS:

Năm 2021, Công ty thực hiện trả thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát theo đúng nội dung nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, cụ thể như sau:

- Tổng chi phí thù lao chi trả cho Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát (kiếm nhiệm): 2.100.000.000 đồng.

- Tổng chi phí lương cho 01 Thành viên Hội đồng quản trị và 02 Thành viên Ban kiểm soát chuyên trách tại Công ty: 1.431.391.749 đồng.

- Chi phí hoạt động năm 2021 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát: 119.000.000 đồng.

IV. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của Ban điều hành

1. Công tác kỹ thuật và vận hành sản xuất:

- Vận hành thiết bị ổn định, an toàn đạt và vượt Công suất thiết kế; Sản lượng sản xuất Clinker cao nhất từ trước tới nay đạt 2.126.607 tấn.

- Sửa chữa lớn kéo dài thời gian vận hành lò nung với thời gian >14 tháng, đảm bảo an toàn, chất lượng, hiệu quả, vượt tiến độ đề ra.

- Chất lượng Clinker: Đạt và vượt chất lượng clinker CPC50 theo tiêu chuẩn TCVN 7024:2013

- Chất lượng xi măng: Đạt và vượt tiêu chuẩn chất lượng xi măng PCB40 và PC50, 100% lô hàng xuất ra thị trường đảm bảo chất lượng.

- Sử dụng nguyên liệu thay thế trong sản xuất clinker, xi măng như phối trộn tro xỉ vào đất sét (tỷ lệ đạt >20%).

- Xây gạch chịu lửa thay bê tông chịu lửa tại các vị trí xung yếu, chịu mài mòn cao như phễu gió 3.

2. Công tác bán hàng:

- Tiêu thụ Xi măng 1.813.547 tấn/KH 2.400.000 tấn đạt 76% KH; giảm 5% so với cùng kỳ (1.913.445 tấn).

Nguyên nhân:

(i) *Khách quan*: Dịch bệnh (Covid 19) xảy ra trên toàn thế giới làm ảnh hưởng trực tiếp đến nền kinh tế toàn cầu. Việt Nam cũng bị ảnh hưởng của dịch dẫn tới phải cách ly toàn xã hội, nhiều doanh nghiệp tuyên bố phá sản và dư thừa lao động phổ thông. Bên cạnh đó năm 2021 Việt Nam được đánh giá là một trong những quốc gia chịu ảnh hưởng nặng nề của biến đổi khí hậu, dự báo thiên tai ngày càng gia tăng và có xu hướng cực đoan; Áp lực cạnh tranh giá XM trên thị trường, các hãng xi măng liên tục đưa ra các chính sách hỗ trợ để kích cầu dẫn đến XMCP phải cạnh tranh gay gắt, áp lực mở rộng thị trường và thị phần gặp nhiều khó khăn.

(ii) *Chủ quan*: Công tác mở rộng và phát triển thị trường chưa được như kỳ vọng ban đầu, chưa xây dựng được nhiều kênh phân phối mới vững mạnh để bù đắp sản lượng xuất khẩu cũng như lượng sụt giảm của một số khu vực thị trường. NPP mới mở chưa nhiệt tình phân phối XMCP, tiêu thụ mang tính cầm chừng, hoặc mục đích giữ thị trường xi măng khác; Đội ngũ kinh doanh còn mỏng, chưa bám sát thị trường, chưa đề xuất được các chính sách bán hàng khác biệt, cách làm marketing hiệu quả.

3. Công tác tài chính:

- Bám sát kế hoạch trả nợ Cổ đông, nhiều thời điểm trả nợ trước hạn món 23,16 triệu USD. Đàm phán gia hạn món 55,8 triệu USD từ thời hạn 31/12/2021 sang 29/07/2022.

- Hoàn thành ký kết phụ lục gia hạn hợp đồng tín dụng với BIDV với hạn mức 684 tỷ, TPB với hạn mức 400 tỷ, đảm bảo tài trợ đủ vốn lưu động cho hoạt động của Công ty.

PHẦN II.

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NĂM 2022

I. Dự báo về môi trường kinh doanh.

Dự báo về thị trường xi măng năm 2022: Sản lượng tiêu thụ xi măng nội địa sẽ tăng trở lại, nhưng biên lợi nhuận gộp của các Doanh nghiệp sản xuất sẽ

gặp áp lực lớn do cạnh tranh khốc liệt khi thị trường xi măng cung vượt cầu, cộng thêm áp lực từ tăng giá nguyên nhiên liệu đầu vào cho sản xuất. Đặc biệt, giá than trong nước dự báo điều chỉnh tăng trong năm 2022 do chi phí sản xuất, khai thác than hầm lò cao hơn.

Tuy nhiên, tốc độ tăng trưởng của ngành Xi măng sẽ phụ thuộc vào việc kiểm soát dịch Covid-19. Bên cạnh đó, tốc độ đô thị hóa nhanh (dự kiến tỷ lệ đô thị hóa đạt khoảng 38,5% trong năm 2020, tăng 1,16 điểm phần trăm so với 2019) cùng tăng trưởng dân số 0,9% mỗi năm sẽ thúc đẩy nhu cầu nhà ở và tiêu thụ vật liệu xây dựng, trong đó có xi măng tăng theo. Theo ước tính từ số liệu của CIC và Tổng điều tra dân số 2019, trong giai đoạn 2019 – 2023, tổng nhu cầu nhà ở xây mới và thay thế sẽ ở mức 691,7 nghìn căn hộ, tương đương 2,5% số căn nhà cả nước năm 2019. Giải ngân đầu tư công được kỳ vọng tăng trong năm 2022 sẽ thúc đẩy thị trường tiêu thụ xi măng tăng trưởng.

Trước những thách thức đó, HĐQT sẽ vẫn quyết tâm chỉ đạo Ban Điều hành Công ty chủ động, nắm bắt diễn biến thị trường xi măng thế giới để điều chỉnh kịp thời hoạt động sản xuất.

II. Quan điểm hoạt động.

1. Luôn công khai, minh bạch các hoạt động sản xuất kinh doanh theo đúng quy định của pháp luật về công ty cổ phần.
2. Liên tục đưa ra các biện pháp để đẩy mạnh hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.
3. Hòa hòa giữa quyền lợi của người lao động và lợi ích của cổ đông.

III. Kế hoạch hoạt động.

1. Tổ chức thực hiện đúng quy định theo Điều lệ Công ty và thực hiện thành công kế hoạch sản xuất kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.
2. Phân cấp thẩm quyền cho Tổng Giám đốc Công ty... nhằm nâng cao công tác quản trị, tuân thủ đúng các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.
3. Bảo toàn và phát triển vốn, tạo việc làm, nâng cao đời sống, thu nhập cho người lao động, đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.

4. Các chỉ tiêu chủ yếu:

4.1 Chỉ tiêu về tài chính:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2022	Ghi chú
I	Doanh thu			
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	2.839,403	
2	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	2.835,120	

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2022	Ghi chú
II	Lợi nhuận			
1	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	20,334	
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	8,521	
III	Tổng tài sản	Tỷ đồng	3.577,6	
IV	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	1.304,2	
V	ROE		0,7%	
VI	Tiền lương bình quân	Trđ/ng/tháng	13,9	

4.2 Chỉ tiêu về đầu tư:

- Tăng cường tổ chức đấu thầu theo hình thức rộng rãi, chào hàng cạnh tranh. Chủ động mời nhiều nhà cung cấp tham gia chào giá, đàm phán giảm giá.

- Chủ động nguồn than giá sát với thị trường; Tăng cường mua sắm NNL và VTTB đầu vào bằng hình thức đấu thầu rộng rãi.

- Thực hiện đầu tư mua sắm theo đúng Quy chế mua sắm thường xuyên đã được HĐQT phê duyệt (QCMS số 333/QĐ-QCMS-HĐQT ngày 29/06/2020) và tuân thủ Luật Đấu thầu.

- Thường xuyên tổ chức đấu thầu trên mạng.

- Hạn chế việc mua sắm trực tiếp, mua sắm theo trường hợp đặc biệt. Có kế hoạch mua sắm sát với tình hình thực tiễn, có tính dự báo, tìm nguồn cung cấp nguyên vật liệu đầu vào đa dạng.

- Xây dựng các giải pháp bình ổn giá của nguyên vật liệu đầu vào để giảm thiểu rủi ro biến động giá nguyên vật liệu, ảnh hưởng nghiêm trọng đến hiệu quả sản xuất kinh doanh.

4.3 Chỉ tiêu về kinh doanh:

- Tiêu thụ clinker: 660.000 tấn.

- Tiêu thụ xi măng: 2.150.000 tấn, trong đó Nhà máy chính 950.000 tấn, Chi nhánh phía Nam 1.200.000 tấn.

5. Các giải pháp thực hiện:

Để hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2022, Hội đồng quản trị yêu cầu Ban điều hành Công ty tập trung một số giải pháp như sau:

- Duy trì chất lượng sản phẩm ổn định, tìm hiểu nhu cầu người tiêu dùng để đưa ra các giải pháp điều chỉnh sản phẩm cho phù hợp.

- Đa dạng sản phẩm nhằm đáp ứng nhu cầu thị trường, đặc biệt dòng sản phẩm xi măng bện sulfat phục vụ các công trình chịu mặn...

- Xây dựng nhiều chính sách kích cầu linh hoạt ở từng thời điểm từ 5 -10 ngày, từ 3 – 6 tháng ở từng khu vực cho từng NPP, đại lý cấp 2 và khách hàng sử dụng trực tiếp.

- Mở rộng kênh bán hàng, hạn chế các thị trường xa không mang lại hiệu quả, đồng thời loại bỏ NPP yếu kém không đủ năng lực để tập trung xây dựng, khai thác thị trường hiệu quả hơn.

- Tìm kiếm thêm đối tác xuất khẩu mới nhằm đa dạng thị trường tiêu thụ và khách hàng ngoài đối tác truyền thống và thị trường truyền thống Philippines.

- Tổ chức phát động các phong trào sáng kiến cải tiến để áp dụng vào sản xuất tiết kiệm chi phí tối ưu sản xuất.

- Lập kế hoạch dòng tiền năm 2022 chi tiết, điều hành dòng tiền hàng tháng, đảm bảo cho hoạt động SXKD, đầu tư xây dựng và trả nợ cố định.

- Kiến nghị ĐHĐCĐ tiếp tục thực hiện ủy quyền cho HĐQT xem xét và điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 cho phù hợp với thực tế.

Xin trân trọng cảm ơn.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH HĐQT

Đỗ Minh Phương